

BÁO CÁO

Tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát TTHC năm 2022

Kính gửi:

- UBND huyện Tây Hoà;
- Văn phòng Huyện ủy, chính quyền huyện.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Văn phòng Huyện ủy, Chính quyền huyện về việc báo cáo tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát TTHC. UBND xã báo cáo kết quả thực hiện, như sau:

I. TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ KIỂM SOÁT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Công tác chỉ đạo điều hành.

UBND xã quán triệt và triển khai nội dung Nghị định 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và Thông tư số 02/2017 ngày 31/10/2017 đến từng bộ phận có liên quan. Triển khai thực hiện Kế hoạch số 28/KH-UBND ngày 16/02/2022 của UBND xã về hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2022 tại UBND xã.

2. Về công bố, công khai TTHC

- Chỉ đạo công chức Văn phòng- Thống kê là cán bộ đầu mối kiểm soát TTHC thực hiện tổ chức niêm yết công khai các danh mục Thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của UBND xã, tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả; đảm bảo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân khi đến liên hệ giải quyết TTHC được kịp thời.

- Tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết được niêm yết công khai tại bộ phận một cửa của UBND xã: 31 lĩnh vực, gồm 116 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND xã và 06 lĩnh vực với 27 TTHC liên thông.

- Hình thức công khai: Công khai tại bảng niêm yết đúng theo Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 21/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính và truyền truyền qua hệ thống Đài truyền thanh.

- Duy trì niêm yết công khai địa chỉ tiếp nhận những phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân đối với các thủ tục hành chính tại bảng niêm yết bộ phận “một cửa” và đặt hòm thư góp ý tại UBND xã.

3. Về tình hình, kết quả giải quyết TTHC

- Chỉ đạo cán bộ, công chức thực hiện nghiêm Quyết định số 21/2019/QĐ-UBND ngày 21/6/2019 của UBND tỉnh ban hành Quy định về xin lỗi tổ chức, cá nhân khi giải quyết thủ tục hành chính sai sót, trễ hạn trên địa bàn tỉnh Phú Yên;

kết quả, trong quý không có cán bộ, công chức gây khó khăn, phiền hà hoặc chậm trễ trong giải quyết TTHC cho tổ chức, công dân, dẫn đến phải xin lỗi.

- Tổng số hồ sơ yêu cầu giải quyết TTHC năm 2022 (từ ngày 01/01/2022 đến ngày 12/12/2022: 2.529 hồ sơ; Kết quả giải quyết và trả kết quả đúng hạn và trước hạn: 2.526 hồ sơ, Hồ sơ đang trong thời hạn giải quyết: 03 hồ sơ, không có hồ sơ trễ hạn (*Có phụ lục đính kèm*).

- Về số lượng thủ tục hành chính và kết quả thực hiện “4 tại chỗ” tại bộ phận một cửa của địa phương (*có phụ lục tổng hợp kèm theo*).

- Duy trì việc đăng nhập, tiếp nhận và giải quyết hồ sơ TTHC qua cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh Phú Yên. Trong năm tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả 1.702 hồ sơ trực tuyến.

3. Về tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị về TTHC

Thực hiện Nghị định 20/2008/NĐ-CP ngày 14/2/2008 của Chính phủ về tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính. Trong quý, UBND xã không nhận được phản ánh, kiến nghị nào của các tổ chức, cá nhân liên quan đến các quy định giải quyết thủ tục hành chính (*Có phụ lục đính kèm*).

4. Công tác truyền thông hỗ trợ hoạt động kiểm soát TTHC

Triển khai thực hiện Kế hoạch số 59/KH-UBND ngày 08/3/2022 về truyền thông hỗ trợ công tác cải cách hành chính năm 2022. Chỉ đạo bộ phận văn hóa – thông tin, đài truyền thanh cùng với bộ phận văn phòng thống kê UBND xã viết tin, bài, xây dựng chuyên mục, chuyên trang tuyên truyền về cải cách TTHC, kiểm soát TTHC trên đài truyền thanh xã.

Tổ chức niêm yết, công khai các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế “một cửa” tại UBND xã.

Thường xuyên viết tin, bài, xây dựng chuyên mục, chuyên trang tuyên truyền về cải cách TTHC, kiểm soát TTHC trên đài truyền thanh xã.

5. Công tác đánh giá việc giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông

Tiếp tục triển khai thực hiện Công văn số 1106/UBND-NV ngày 26/9/2019 của UBND huyện Tây Hòa về việc triển khai thực hiện quy định về đánh giá việc giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại các cơ quan, địa phương trên địa bàn tỉnh Phú Yên ban hành kèm theo quyết định 1435/QĐ-UBND ngày 13/9/2019 của UBND tỉnh Phú Yên.

Năm 2022 Bộ phận một cửa đã tổ chức lấy 235 phiếu đánh giá của tổ chức, cá nhân về giải quyết thủ tục hành chính, chủ yếu ở các thủ tục hành chính hẹn trả kết quả từ 02 ngày trở lên, kết quả: đa số người dân, tổ chức đánh giá cao về thời gian giải quyết của UBND xã đảm bảo và hài lòng.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Nhìn chung kết quả công tác kiểm soát TTHC năm 2022, đạt được những kết quả nổi bật. Công tác chỉ đạo, điều hành kiểm soát TTHC tiếp tục được triển khai thực hiện có hiệu quả. Công tác rà soát văn bản được lãnh đạo UBND xã quan tâm chỉ đạo, đặc biệt là việc kiểm soát thủ tục hành chính theo Nghị định 63/2010/NĐ-CP của Chính phủ. Đã tổ chức niêm yết công khai đầy đủ các danh

mục TTHC giải quyết thuộc thẩm quyền của UBND xã tại bộ phận “Một cửa” xã, đảm bảo kịp thời, tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân đến giải quyết hồ sơ.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2023

1. Thực hiện báo cáo công tác kiểm soát TTHC theo Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ và báo cáo các công việc khác đã được giao nhiệm vụ tại các văn bản chỉ đạo của UBND huyện về công tác kiểm soát TTHC.

2. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ cải cách TTHC theo Nghị định số 63/2010/NĐ-CP, Nghị định số 92/2017/NĐ-CP, Nghị định số 61/2018/NĐ-CP của Chính phủ và chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

3. Tổ chức rà soát, đánh giá TTHC năm 2022 đã đăng ký và theo kế hoạch đã đề ra. Báo cáo UBND huyện các bất cập, vướng mắc (nếu có) để xem xét đề nghị sửa đổi, bổ sung.

4. Tiếp tục đôn đốc, thực hiện quy định tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua cổng dịch vụ công trực tuyến của Tỉnh Phú Yên.

5. Đội tình nguyện duy trì trực tại bộ phận một cửa UBND xã để trực tiếp tuyên truyền, hướng dẫn tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến mức độ 3, 4 trên cổng dịch vụ công.

6. Tổ chức rà soát, niêm yết công khai kịp thời các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND xã tại bộ Phận “Một cửa”.

7. Duy trì cơ chế tiếp nhận, xử lý kiến nghị, phản ánh của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp về quy định thủ tục hành chính.

8. Duy trì việc lấy phiếu đánh giá của tổ chức, cá nhân về giải quyết thủ tục hành chính theo Quyết định số 1435/QĐ-UBND ngày 13/9/2019 của UBND tỉnh Phú Yên./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đảng ủy;
- TT. HĐND xã;
- TT. UBMTTQVN xã;
- Các thành viên UBND xã;
- Bộ phận Một cửa UBND xã;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Kim Hoàng

TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TẠI CƠ QUAN,
 ĐƠN VỊ TRỰC TIẾP GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

Kỳ báo cáo: Năm 2022

(Từ ngày 01/01/2022 đến ngày 12/12/2022)

Đơn vị tính: Số hồ sơ TTHC

STT	Lĩnh vực giải quyết	Số lượng hồ sơ tiếp nhận				Số lượng hồ sơ đã giải quyết				Số lượng hồ sơ đang giải quyết			Ghi chú (Trả lại/ Rút HS)
		Tổng số	Trong kỳ		Từ kỳ trước	Tổng số	Trước hạn	Đúng hạn	Quá hạn	Tổng số	Đúng hạn	Quá hạn	
			Thực tuyến	Thực tiếp, dịch vụ bưu chính									
(1)	(2)	(3)=(4)+ +(5)+(6)	4	5	6	(7)=(8) +(9)+(10))	8	9	10	(11)=(12) +(13)	12	13	
1	Lĩnh vực hộ tịch	577	354	223	0	576	540	36	0	0	0	0	01
2	Lĩnh vực chứng thực	1.049	796	253	0	1.049	1.029	20	0	0	0	0	0
3	Lĩnh vực đất đai cấp huyện	134	0	129	5	129	129	0	0	03	03	0	02
4	Lĩnh vực đất đai cấp tỉnh	20	0	20	0	19	19	0	0	0	0	0	01
5	Lĩnh vực Bảo trợ xã hội cấp xã	734	538	186	10	36	731	01	0	0	0	0	02
6	Lĩnh vực Bảo trợ xã hội cấp huyện	14	14	0	0	14	14	0	0	0	0	0	0
7	Lĩnh vực nuôi con nuôi	01	0	01	0	01	01	0	0	0	0	0	0
TỔNG CỘNG		2.529	1.702	812	15	2.520	2.463	57	0	03	03	0	06

Biểu số II.07b/VPCP/KSTT

**TỔNG HỢP SỐ LƯỢNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN “4 TẠI CHỖ”
TẠI BỘ PHẬN MỘT CỬA CỦA ĐỊA PHƯƠNG**

Kỳ báo cáo: Năm 2022

(Từ ngày 01/01/2022 đến ngày 12/12/2022)

Đơn vị tính:
TTHC, %

I. SỐ LƯỢNG TTHC TRIỂN KHAI TẠI BỘ PHẬN MỘT CỬA

ST T	Lĩnh vực	Tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của địa phương				TTHC được thực hiện theo CCMC, MCLT				Quy trình nội bộ giải quyết TTHC theo CCMC, MCLT được ban hành			
		Tổng số TTHC	Cấp tỉnh	Cấp huyện	Cấp xã	Tổng số TTHC	Tại BPMC cấp tỉnh	Tại BPMC cấp huyện	Tại BPMC cấp xã	Tổng số quy trình	Cấp tỉnh	Cấp huyện	Cấp xã
(1)	(2)	(3)=(4)+(5)+(6)	4	5	6	(7)=(8)+(9)+(10)	8	9	10	(11)=(12)+(13)+(14)	12	13	14
1	Lĩnh vực hộ tịch	17			17	17			17				
2	Lĩnh vực chứng thực	11			11	11			11	10			10
3	Lĩnh vực hòa giải cơ sở	4			4	4			4				
4	Lĩnh vực nuôi con nuôi	2			2	2			2				
5	Lĩnh vực phổ biến GDPL	2			2	2			2				
6	Lĩnh vực bồi thường NN	1			1	1			1				
7	Lĩnh vực thể dục thể thao	1			1	1			1				
8	Lĩnh vực văn hóa	3			3	3			3				
9	Lĩnh vực thư viện	3			3	3			3	3			3
10	Lĩnh vực môi trường	2			2	2			2				
11	Lĩnh vực đất đai	1			1	1			1				
12	Lĩnh vực dân số	1			1	1			1				

13	Lĩnh vực giáo dục và ĐT	5			5	5			5				
14	Lĩnh vực thi đua-KT	5			5	5			5				
15	Lĩnh vực tôn giáo	10			10	10			10				
16	Lĩnh vực người có công	2			2	2			2				
17	Lĩnh vực bảo trợ xã hội	6			6	6			6				
18	Lĩnh vực phòng chống TNXH	2			2	2			2				
19	Lĩnh vực tiếp công dân	1			1	1			1				
20	LV phòng chống tham nhũng	5			5	5			5				
21	Lĩnh vực xử lý đơn	1			1	1			1				
22	Lĩnh vực khiếu nại	1			1	1			1				
23	LV chính quyền địa phương	1			1	1			1				
24	Lĩnh vực đường thủy nội địa	9			9	9			9				
25	Lĩnh vực tố cáo	1			1	1			1				
26	Lĩnh vực trẻ em	6			6	6			6				
27	Lĩnh vực giảm nghèo	2			2	2			2				
28	Lĩnh vực thủy lợi	3			3	3			3				
29	Lĩnh vực Trồng trọt	1			1	1			1				
30	Lĩnh vực phòng chống thiên tai	5			5	5			5				
31	Lĩnh vực khoa học, CN, MT và khuyến nông	2			2	2			2				
TỔNG CỘNG		116	0	0	116	116	0	0	116	13	0	0	13

